

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 36/2004/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm
2010 và tầm nhìn 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;

*Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch
mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 31 tháng 5 năm 1995;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm
2010 và tầm nhìn 2020 (bản kèm theo) với những nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm:

- a) HIV/AIDS là đại dịch nguy hiểm, là mối hiểm họa đối với sức khỏe, tính mạng của
con người và tương lai nòi giống của dân tộc. HIV/AIDS tác động trực tiếp đến phát
triển kinh tế, văn hóa, trật tự và an toàn xã hội của quốc gia. Do đó, phòng, chống
HIV/AIDS phải được coi là một nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và lâu dài, cần phải
tăng cường phối hợp liên ngành và đẩy mạnh việc huy động toàn xã hội tham gia;
- b) Đầu tư cho công tác phòng, chống HIV/AIDS là đầu tư góp phần tạo ra sự phát
triển bền vững của đất nước mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội trực tiếp và gián tiếp.
Nhà nước bảo đảm việc huy động các nguồn lực đầu tư cho phòng, chống HIV/AIDS

từ nay đến năm 2010 và sau 2010 phù hợp với khả năng và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn;

c) Chống kỳ thị, phân biệt đối xử với người bị nhiễm HIV/AIDS, tăng cường trách nhiệm của gia đình, xã hội với người nhiễm HIV/AIDS và của người nhiễm HIV/AIDS với gia đình, xã hội;

d) Việt Nam cam kết thực hiện các Điều ước quốc tế về phòng, chống HIV/AIDS đã ký kết hoặc gia nhập. Bảo đảm hệ thống pháp luật quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với các nguyên tắc của pháp luật quốc tế;

đ) Tăng cường hợp tác song phương, đa phương, mở rộng quan hệ, hợp tác quốc tế với các nước láng giềng, các nước trong khu vực và trên thế giới trong phòng, chống HIV/AIDS;

e) Các hoạt động ưu tiên đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS trong thời gian tới là:

Tăng cường thông tin, giáo dục và truyền thông thay đổi hành vi; phối hợp với các chương trình khác để ngăn ngừa, giảm thiểu lây nhiễm HIV/AIDS;

Đẩy mạnh các biện pháp can thiệp giảm thiểu tác hại;

Tăng cường tư vấn, chăm sóc và điều trị người nhiễm HIV/AIDS;

Tăng cường năng lực quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá chương trình.

2. Mục tiêu Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm 2010:

a) Mục tiêu chung:

Khống chế tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dân cư dưới 0,3% vào năm 2010 và không tăng sau 2010; giảm tác hại của HIV/AIDS đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

b) Mục tiêu cụ thể:

100% các đơn vị, địa phương trên cả nước, đưa hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trở thành một trong các mục tiêu ưu tiên của chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại các đơn vị và địa phương;

Nâng cao hiểu biết của người dân về dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS: 100% nhân dân khu vực thành thị và 80% ở khu vực nông thôn, miền núi hiểu đúng và biết cách dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS;

Khống chế lây nhiễm HIV/AIDS từ nhóm nguy cơ cao ra cộng đồng thông qua việc triển khai đồng bộ các biện pháp can thiệp giảm thiểu tác hại: thực hiện các biện pháp can thiệp đối với tất cả các đối tượng có hành vi nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS;

100% tiêm chích an toàn và sử dụng bao cao su trong quan hệ tình dục có nguy cơ;

Bảo đảm người nhiễm HIV/AIDS được chăm sóc và điều trị thích hợp: 90% người lớn nhiễm HIV/AIDS, 100% các bà mẹ mang thai nhiễm HIV/AIDS, 100% trẻ em bị nhiễm hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được quản lý, điều trị, chăm sóc và tư vấn thích hợp, 70% bệnh nhân AIDS được điều trị bằng các thuốc điều trị đặc hiệu;

Hoàn thiện hệ thống quản lý, theo dõi, giám sát, đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS: 100% tỉnh, thành phố có khả năng tự đánh giá và tự dự báo về diễn biến của nhiễm HIV/AIDS ở địa phương, 100% xét nghiệm HIV tuân thủ quy định tư vấn xét nghiệm tự nguyện;

Ngăn chặn lây nhiễm HIV/AIDS qua các dịch vụ y tế: bảo đảm 100% các đơn vị máu và chế phẩm máu được sàng lọc HIV trước khi truyền ở tất cả các tuyến; 100% cơ sở y tế thực hiện đúng quy định về vô khuẩn, sát khuẩn phòng lây nhiễm HIV/AIDS.

3. Tầm nhìn 2020:

a) Đẩy mạnh công tác phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2004 - 2010 để sau năm 2010 giảm dần số lượng tuyệt đối người nhiễm HIV/AIDS, làm giảm các ảnh hưởng kinh tế, xã hội do HIV/AIDS gây ra cho giai đoạn sau năm 2010;

b) Giai đoạn 2010 - 2020 nhà nước ta tiếp tục tăng cường chỉ đạo, đầu tư và đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống HIV/AIDS nhằm giảm thiểu tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội;

c) Giai đoạn 2010 - 2020 chương trình phòng, chống HIV/AIDS sẽ phải tập trung giải quyết hậu quả của HIV/AIDS; biện pháp dự phòng đặc hiệu bằng vắc xin, thuốc điều trị HIV/AIDS có thể sẽ được sử dụng rộng rãi.

Ưu tiên của công tác phòng, chống HIV/AIDS trong giai đoạn 2010 - 2020 là:

Dự phòng bằng các biện pháp kỹ thuật đặc hiệu;

Chăm sóc và điều trị người nhiễm HIV/AIDS;

Chăm sóc các đối tượng bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

4. Các giải pháp chủ yếu:

a) Nhóm giải pháp về xã hội:

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS; đưa công tác phòng, chống HIV/AIDS trở thành mục tiêu trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của ngành và địa phương;

Các cấp chính quyền địa phương đưa hoạt động phòng, chống HIV/AIDS vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Huy động toàn dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS nhằm từng bước ngăn chặn, đẩy lùi HIV/AIDS;

Xây dựng chương trình phòng, chống HIV/AIDS thành chương trình phối hợp liên ngành, toàn diện, đặc biệt chú trọng việc lồng ghép có hiệu quả với các chương trình phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm để ngăn ngừa lây nhiễm HIV/AIDS; huy động mọi tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Khuyến khích các tổ chức xã hội, tổ chức tôn giáo, tổ chức từ thiện, tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp, nhóm cộng đồng, người nhiễm HIV/AIDS cùng gia đình tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS;

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, chế độ, chính sách trong công tác phòng, chống HIV/AIDS nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế và phù hợp với xu hướng hội nhập của hệ thống pháp luật quốc gia trong phòng, chống HIV/AIDS với pháp luật quốc tế. Tăng cường việc phổ biến, giáo dục pháp luật, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS;

Đẩy mạnh công tác thông tin, giáo dục và truyền thông thay đổi các hành vi có nguy cơ; nâng cao số lượng, chất lượng, tính phù hợp và hiệu quả của các hoạt động thông tin, giáo dục và truyền thông. Xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên gắn liền với đội ngũ cộng tác viên y tế thôn, bản và cán bộ các ban, ngành, đoàn thể ở cơ sở xã, phường. Phân công trách nhiệm cụ thể về thực hiện công tác thông tin, giáo dục và truyền thông thay đổi hành vi cho từng Bộ, ngành, địa phương; đưa các nội dung về

dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, giáo dục sức khỏe sinh sản vào trong chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, giáo dục dạy nghề và phổ thông;

Tăng cường tuyên truyền về chương trình can thiệp giảm thiểu tác hại nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện các biện pháp can thiệp. Triển khai chương trình can thiệp giảm thiểu tác hại một cách đồng bộ bao gồm chương trình bơm kim tiêm sạch, chương trình bao cao su. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để xây dựng và áp dụng các mô hình triển khai chương trình bơm kim tiêm sạch, chương trình bao cao su và các chương trình can thiệp khác ở Việt Nam;

Xây dựng hệ thống chăm sóc, hỗ trợ toàn diện cho người nhiễm HIV/AIDS; khuyến khích việc hình thành các trung tâm chăm sóc, hỗ trợ người nhiễm dựa vào cộng đồng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người nhiễm HIV/AIDS đối với bản thân, gia đình và cộng đồng để ngăn ngừa lây nhiễm HIV/AIDS.

b) Nhóm giải pháp về chuyên môn kỹ thuật:

Tăng cường hệ thống giám sát quốc gia về HIV/AIDS, xây dựng các phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, từng bước triển khai hệ thống giám sát đến các quận, huyện. Triển khai chương trình giám sát toàn diện (thế hệ 2) và tăng cường sử dụng các dữ liệu giám sát phục vụ việc hoạch định chính sách. Tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, xét nghiệm tự nguyện HIV/AIDS;

Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật bảo đảm an toàn trong truyền máu và chế phẩm máu, sàng lọc HIV 100% đơn vị máu và chế phẩm máu trước khi truyền, từng bước nâng cao chất lượng xét nghiệm HIV trong sàng lọc máu, tăng cường tuyên truyền, vận động và phát triển bền vững phong trào hiến máu nhân đạo;

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho người dân về cách dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS qua các dịch vụ y tế và dịch vụ xã hội, cung cấp trang thiết bị vô trùng, tiệt trùng cho các cơ sở y tế đặc biệt là y tế quận, huyện, xã, phường, hướng dẫn và quản lý công tác dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS qua các dịch vụ y tế tại tất cả các cơ sở y tế tư nhân;